

Bản án số: 186/2024/HS-ST

Ngày: 24/4/2024.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Nguyễn.

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Thành Châu.
- Bà Đặng Thị Huệ Tú.
- Ông Trần Văn Triều.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2024/HSST ngày 07/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1677/2024/QĐXXST-HS ngày 01/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Thục Đ, sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 405 Hậu G, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Trần Thị S (chết); có chồng Lý Quốc G; có 02 con lớn sinh năm 2003 và con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 18/4/2023. (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Thục Đ:* Luật sư Nguyễn Thế Phong và Luật sư Từ Thái Huy, Công ty Luật TNHH A.B.C - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1967; địa chỉ: 6 đường số 1, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.(có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 17/4/2023, Lê Thị Thục Đ ngồi ăn uống cùng các ông Nguyễn Văn D, Huỳnh Phú Q, Lê Văn T và bà Trương Đoàn Tr tại quán “Lẩu cá bà T”, địa chỉ số 29 Đoàn Thị Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình ăn uống, Lê Thị Thục Đ ngồi kế bên ông Nguyễn Văn D, Đ đọc được tin nhắn trong điện thoại của ông D có nội dung ông D đang nói xấu Đ với bạn của ông D nên giữa Đ và ông D đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Đ đã dùng tay lấy con dao Thái Lan có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có đầu sắc nhọn, dài khoảng 22 cm mà Đ mang theo để gọt trái cây từ trong túi xách của Đ, đâm liên tục 02 đến 03 nhát vào vùng hông trái và vùng cánh tay trái của ông D. Ông D đứng lên, Đ cũng đứng lên và tiếp tục cầm dao đâm 01 nhát vào vùng lưng trái và 01 nhát vào vùng bụng của ông D, ông D đưa tay phải lên chụp tay của Đ để lấy lại con dao, thì bị Đ đâm 01 nhát vào cánh tay phải, sau đó ông D và Đ giằng co qua lại, Đ vùng ra bỏ chạy ra ngoài, ông D cầm dao đuổi theo đến cửa quán thì ngồi xuống đất, thấy ông D chảy nhiều máu, Đ gọi cửa nhà chủ quán để đưa ông D đi cấp cứu. Sau đó Đ đón taxi đi về nhà tại 405 Hậu G, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, đến 00 giờ 30 phút ngày 18/4/2023 Đ đã đến công an Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú.

Ông Nguyễn Văn D được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Nhân dân Gia Định đến ngày 10/5/2023 thì xuất viện.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 465/KLTTCT-TTPY.2023, kết luận về thương tích của ông Nguyễn Văn D như sau:

- *Vết thương khoang liên sườn 5-6 đường nách giữa trái gây đứt da, tràn khí máu màng phổi, thủng đứt phổi đã được điều trị mở rộng vết thương thám sát, đặt dẫn lưu, diễn tiến máu đông màng phổi được phẫu thuật mở ngực, lấy máu đông màng phổi, đặt lại dẫn lưu, hiện còn:*

- + *Một sẹo trùng sẹo mổ và dẫn lưu kích thước 4,5x(0,1-0,5)cm.*
- + *Một sẹo mổ kích thước 17,5 x (0,1-0,5)cm.*
- + *Một sẹo dẫn lưu kích thước 1 x 1cm.*

*Có tỉ lệ 35% (Ba mươi lăm phần trăm).*

*Thương tích trên do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.*

- *Vết thương vùng hông trái thấu bụng gây đứt cực dưới thận trái, đứt nhánh động mạch thận trái vào cực dưới đã được điều trị phẫu thuật mở bụng, cột nhánh động mạch, khâu thận, đặt dẫn lưu, hiện còn:*

- + *Một sẹo vùng hông trái kích thước 2,6 x (0,5-1,5)cm.*
- + *Một sẹo mổ đường giữa bụng kích thước 18,5 x (0,05-0,2)cm.*
- + *Một sẹo dẫn lưu vùng hông trái kích thước 1,7 x 0,7cm.*

*Có tỉ lệ 25% (Hai mươi lăm phần trăm).*

*Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.*

- *Vết thương ngay trên rốn kích thước 1,5cm thấu bụng nhưng không tổn thương các tạng, hiện còn một sẹo trùng sẹo mổ đường giữa bụng của vết thương hông trái.*

*Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.*

*- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:*

*+ Một sẹo vùng lưng trái, khoang liên sườn 2-3 kích thước 1,7 x 0,2 cm.*

*Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*+ Một sẹo vùng cột sống thắt lưng cùng kích thước 1,8 x 0,1 cm.*

*Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*+ Hai sẹo mặt ngoài 1/3 giữa dưới cánh tay trái kích thước 3,2 x 0,1cm và 5,6 x 0,1cm có đuôi tận nông đầu dưới kích thước 4,3 x 0,2 cm.*

*Có tỉ lệ lần lượt là 01% (Một phần trăm) và 02% (Hai phần trăm).*

*+ Một sẹo mặt trong 1/3 dưới cánh tay phải kích thước 2,2 x 0,1cm. Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*+ Một sẹo mặt mu khớp bàn ngón II tay trái kích thước 5,6 x (0,1-0,2) cm.*

*Có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm).*

*+ Một sẹo mặt mu khớp bàn ngón III tay trái kích thước 2 x 0,1cm (ảnh 13.2).*

*Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.*

*Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn Đạt tại thời điểm giám định là: 56% (năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

*- Con dao như hình ảnh Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra được tất cả các thương tích trên;*

*- Thương tích vùng ngực trái, hông trái và trên rốn nguy hiểm đến tính mạng, các thương tích còn lại thì không (từ bút lục số 373 đến 378).*

*- Tiến hành thực nghiệm điều tra, Lê Thị Thục Đ diễn tả lại hành vi phạm tội phù hợp với vết thương trên người nạn nhân (từ bút lục số 410 đến 423).*

*Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Thị Thục Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời trình bày của bị hại là ông Nguyễn Văn D, những người biết việc là ông Huỳnh Phú Q, ông Lê Văn T và bà Trương Đoàn Tr (từ bút lục số 123 đến 128; 165 đến 169; 338 đến 341; 382 đến 389).*

*Vật chứng thu giữ:*

*- 01 con dao Thái Lan có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có đầu sắc nhọn, dài khoảng 22 cm;*

*- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng, 01 đôi dép màu đen của nam (thu của ông Nguyễn Văn D);*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng (thu của Lê Thị Thục Đ);

- 01 bộ đồ áo gần tay, 01 quần dài màu đen bằng vải thun, 01 đôi dép nữ, 01 túi xách màu đen (thu giữ của Lê Thị Thục Đ).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn D yêu cầu bồi thường 234.316.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS-P2 ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thị Thục Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Thục Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Giết người” là đúng, không oan sai.

Ông Nguyễn Văn D là bị hại của vụ án đã yêu cầu bị cáo Lê Thị Thục Đ bồi thường số tiền là 234.316.000 đồng gồm các khoản sau: chi phí cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe, chức năng bị mất, bị giảm sút và giám định y khoa (kèm bảng chi tiết chi phí) là 82.316.000 đồng; chi phí cho người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện và tại nhà từ 17/4 – 17/6/2023 là 12.000.000 đồng; người bị hại bị mất khả năng lao động trong thời gian điều trị đến khi đi đứng vững (10.000.000 đồng/tháng x 2 tháng) là 20.000.000 đồng, thiệt hại do tổn thất về tinh thần vì sức khỏe bị xâm hại là 120.000.000 đồng. Tổng số tiền đề nghị bồi thường là 234.316.000 đồng. Vào ngày 13/03/2024 ông D trình bày trong thời điểm xảy ra vụ án, hành vi của bị cáo Đ là bộc phát nhất thời, không có sự chuẩn bị trước, đây là hành động nông nổi, thiếu kiểm soát bản thân của bị cáo, bị cáo đã chủ động kêu cứu mọi người xung quanh đưa ông đi bệnh viện và hiện tại bị cáo Đ đã thật sự ăn năn, hối cải và ông D xác nhận đã được bị cáo Lê Thị Thục Đ nhờ gia đình bồi thường số tiền là 100.000.000 đồng, ông không yêu cầu gì thêm và ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Thị Thục Đ thể hiện thái độ hối hận, mong muốn gia đình người bị hại tha thứ lỗi lầm của mình, xin được khoan hồng để sớm có điều kiện làm lại cuộc đời.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị Thục Đ về tội “Giết người”. Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Thị Thục Đ từ 13 đến 15 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Lê Thị Thục Đ đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn D với số tiền 100.000.000 đồng và ông D không yêu cầu bồi thường thêm nên

không đặt ra giải quyết. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các luật sư Nguyễn Thế Phong, Từ Thái Huy bào chữa cho bị cáo Lê Thị Thục Đ thống nhất với tội danh “Giết người” mà Viện kiểm sát truy tố, nhưng đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự do bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ vì nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội của bị cáo có phần từ chính bị hại; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nỗ lực ngăn chặn hậu quả là gọi chủ quán để đưa bị hại đi cấp cứu thể hiện bị cáo không có ý chí tước đoạt mạng sống của bị hại; việc bị cáo đâm bị hại chỉ là hành vi bốc đồng tức thời. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại và được bị hại bãi nại; bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ruột vừa mất năm 2023; bị cáo đã ra đầu thú; đang nuôi 02 con; phạm tội chưa đạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Lê Thị Thục Đ thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Văn D không có ý kiến tranh luận.

Tranh luận lại ý kiến của vị Luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ bởi vì bị cáo khai trước đó bị hại đánh bị cáo trong toilet nhưng không có ai làm chứng, chỉ là lời khai của bị cáo; mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại xác định là có nhưng không tới mức bị cáo không chịu nổi tới mức bị cáo phải dùng dao đâm bị hại. Cơ quan điều tra đã trích xuất tin nhắn trong điện thoại của bị hại D, không có việc bị hại nhắn tin nội dung xúc phạm bị cáo nghiêm trọng tới mức bị cáo không chịu nổi. Mâu thuẫn ở đây nhỏ chưa tới mức phải giải quyết bằng cách dùng dao đâm bị hại, bị cáo có thể chọn nhiều cách xử sự khác. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Việc truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Không có cơ sở chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Lê Thị Thục Đ gửi lời xin lỗi đến bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội, làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thục Đ cũng như bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thị Thục Đ không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: bị cáo Lê Thị Thục Đ đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: bản tự khai, bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; lời khai của người làm chứng; bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y... nên đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 17/4/2023, tại quán “ Lẩu cá bà T”, địa chỉ số 29 Đoàn Thị Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, do mâu thuẫn trong quá trình ăn uống, Lê Thị Thục Đ đã cầm 01 con dao Thái Lan có cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có đầu sắt nhọn, dài khoảng 22 cm đâm liên tục 02 đến 03 nhát vào vùng hông trái và vùng cánh tay trái, 01 nhát vào cánh tay phải vào ông Nguyễn Văn D gây ra 08 vết thương, tỉ lệ tổn thương do các thương tích gây lên trên người ông D là 56%, ông D không chết là do được cấp cứu kịp thời.(Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 465/KLTTCT-TTPY.2023 ngày 06/7/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh).

Với các hành vi như trên, xét đã có cơ sở để tuyên bố bị cáo Lê Thị Thục Đ phạm vào tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; đã tác động

gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại bãi nại; bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo ra đầu thú; chưa xảy ra hậu quả chết người thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên xét có thể áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây hoang mang cho dự luận, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo theo tội danh và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và phòng chống các tội phạm giết người, cố ý gây thương tích.

Lập luận trên cũng là cơ sở để chấp nhận các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Luật sư bào chữa đề nghị và không chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại xác nhận đã được bị cáo Thực Đ nhờ gia đình bồi thường số tiền 100.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Đối với 03 điện thoại của bị cáo và bị hại xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo và bị hại.

Đối với con dao Thái Lan, 01 bộ đồ gắn tay, 01 quần dài màu đen bằng vải thun, 01 đôi dép nữ, 01 túi xách màu đen là những vật dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Thị Thực Đ 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2023.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn D: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng, thu của ông Nguyễn Văn D (Model: 1784, nhận

01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen, hư hỏng, cũ không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

- Trả lại cho Lê Thị Thục Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng, thu của Lê Thị Thục Đ (...6207, thực nhận 01 điện thoại kiểu dáng Iphone, đã cũ, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng, thu của Lê Thị Thục Đ (...4332, thực nhận 01 điện thoại kiểu dáng Iphone, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có đầu sắc nhọn, dài khoảng 22 cm; 01 (một) đôi dép màu đen của nam; 01 (một) bộ đồ áo gấn tay, 01 (một) quần dài màu đen bằng vải thun; 01 (một) đôi dép nữ; 01 (một) túi xách màu đen.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/181 ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thị Thục Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (1)
- Luật sư; (2)
- THAHS TP.HCM; (1)
- PV06-CA TP. HCM; (1)
- UBND xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thanh Nguyễn**